

Bản án số: 10/2019/HNGĐ-ST.

Ngày: 24/9/2019

V/v: tr/chấp về hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BÔI – TỈNH HÒA BÌNH

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Trần Thanh Hải**.
- Các Hội thẩm nhân dân: + Ông **Bùi Văn Thỉnh**
+ Ông **Bùi Thanh Nông**
- Thư ký phiên toà: Bà **Bùi Thị Ánh Tuyết** – Cán bộ tòa án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên toà: Bà **Đinh Thị Thu Hà** – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 116/2019/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 7 năm 2019, về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2019/QĐXX-ST ngày 16/8/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1974. Có mặt.

Bị đơn: Chị **Phạm Thị H** sinh năm 1978. Vắng mặt.

Đều trú tại: xóm D, xã VĐ, huyện KB, tỉnh HB.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 07/8/2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Văn T trình bày:

Anh và chị Phạm Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Vĩnh Đồng, huyện Kim Bôi, Hòa Bình vào ngày 09/9/2016. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc, từ năm 2017, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và không có con chung, chị H đã bỏ nhà đi làm ăn từ cuối năm 2018, vợ chồng ly thân từ đó đến nay, thỉnh thoảng chị H có gọi điện thoại về nhưng không cho anh biết địa chỉ. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh xin ly hôn chị H.

Vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung và công nợ chung nên không đề nghị Tòa giải quyết.

Phía bị đơn là chị Phạm Thị H đã được triệu tập hợp lệ đến Tòa án nhưng chị H không có mặt tại Tòa án, do đó Tòa án không ghi được lời khai và không tiến hành hòa giải được. Tòa án đã tiến hành niêm yết quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa nhưng chị H vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử như sau:

- Về tố tụng:

+ *Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán:* Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, thấy rằng: Việc thụ lý đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ tranh chấp. Quá trình điều tra xác minh, niêm yết các văn bản tố tụng đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

+ *Về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử:* Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

+ *Về chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng:* Đối với nguyên đơn: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chấp hành tốt các quy định tại các Điều 70, điều 71 của BLTTDS. Đối với bị đơn: chị Phạm Thị H mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do, như vậy chị H đã từ bỏ quyền của mình quy định tại các Điều 70, 72 của BLTTDS.

- Về nội dung:

+ Đề nghị HĐXX căn cứ vào Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn T. Xử cho anh Nguyễn Văn T được ly hôn với chị Phạm Thị H.

+ Về con chung, tài sản chung và công nợ chung không có, không yêu cầu giải quyết nên không đề cập.

+ Về án phí: Anh T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng:

Anh Nguyễn Văn T có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình giải quyết việc hôn nhân gia đình của anh và chị Phạm Thị H. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều

39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn chị Phạm Thị H đã được triệu tập hợp lệ để ghi lời khai, trình bày ý kiến, tham gia phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải không có mặt theo giấy triệu tập mà không có lý do. Tòa án đã xác minh nơi cư trú của chị Phạm Thị H, tiến hành tổng đạt thông báo các văn bản tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chị H được triệu tập hợp lệ mà vẫn vắng mặt không có lý do nên vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị H theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Xét quan hệ hôn nhân giữa anh Nguyễn Văn T và chị Phạm Thị H là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm các quy định của pháp luật về điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn ngày 09/9/2016 tại UBND xã Vĩnh Đồng. Do vậy hôn nhân giữa anh T và chị H là hợp pháp. Quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và vợ chồng không có con chung nên dẫn đến tình trạng vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Chị H đi làm ăn xa từ năm 2018, vợ chồng ly thân, mỗi người một nơi, không còn quan tâm chăm sóc đến nhau.

Qua kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã VĐ, huyện KB và tại gia đình của chị H đều xác nhận anh T chị H có hộ khẩu tại xóm D, xã VĐ, huyện KB, tỉnh HB. Vợ chồng mâu thuẫn đã lâu, hiện nay chị H đã bỏ nhà đi làm ăn xa, thỉnh thoảng có gọi điện thoại về nhà nhưng không ai biết địa chỉ. Gia đình có thông báo việc anh T xin ly hôn và các văn bản triệu tập của Tòa án nhưng chị H không về để giải quyết, đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật.

Xét thấy mâu thuẫn giữa anh T và chị H đã thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không còn tồn tại. Mặt khác, chị H biết anh T nộp đơn xin ly hôn nhưng vẫn cố tình vắng mặt không có lý do, không đến Tòa án để thể hiện ý kiến của mình, điều này chứng tỏ chị H cũng không mong muốn được hàn gắn để vợ chồng đoàn tụ. Vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Văn T được ly hôn với chị Phạm Thị H.

Về con chung, tài sản chung, công nợ chung:

anh Nguyễn Văn T xác nhận vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung và công nợ chung nên HĐXX không đề cập.

[3] Về án phí: anh T phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn T. Xử cho anh Nguyễn Văn T được ly hôn với chị Phạm Thị H.

2/ Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn T phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số: 0001338 ngày 11/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình; anh Nguyễn Văn T đã nộp xong án phí.

3/ Về quyền kháng cáo: anh Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Chị Phạm Thị H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB.
- VKSND H.Kim Bôi.
- Chi cục THADS H.Kim Bôi.
- Các đương sự.
- HS + VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Hải